

LÝ LUẬN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KỸ THUẬT SỐ CỦA CÁNH TẢ PHƯƠNG TÂY: ĐỘNG LỰC, ĐẶC ĐIỂM VÀ SỰ ĐẤU TRANH*

PGS, TS. LÝ TUYẾN**, GS. ĐỖ MÃN***

1. Loại hình lịch sử và động lực phát triển của lý luận chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số của cánh tả phương Tây

Các loại hình lịch sử

Một là, chủ nghĩa cộng sản kỹ thuật số (Cyber-Communism): Đây là một khái niệm lý luận xã hội chủ nghĩa do Vicente Moreno Casas, Cockshott và một số người khác đề xuất và còn được gọi là “chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số” (Cyber-Socialism), nhằm mục đích sử dụng mạng internet và công nghệ kỹ thuật số hiện đại để hỗ trợ hệ thống ra quyết định của thị trường xã hội chủ nghĩa nhằm đạt được một xã hội “cộng sản” với các hoạt động kinh tế hiệu quả. “Chủ nghĩa cộng sản kỹ thuật số” là sản phẩm kết hợp giữa công nghệ số và xã hội hậu tư bản, đồng thời cũng là kết quả tất yếu của logic phát triển chủ nghĩa xã hội thị trường trong kỷ nguyên số. “Chủ nghĩa cộng sản kỹ thuật số” có hai đặc điểm nổi bật, bao gồm: 1) Sử dụng năng lực tính toán của các máy tính hiệu suất cao hiện nay làm phương tiện để thực

hiện các tính toán hợp lý về thời gian lao động và các yếu tố thị trường khác, thúc đẩy việc phân bổ nguồn lực kinh tế hiệu quả và theo thời gian thực trong khuôn khổ hệ thống xã hội chủ nghĩa; 2) Cá nhân lựa chọn sở thích tiêu dùng của riêng mình và ra quyết định dân chủ tập thể để giải quyết vấn đề phức tạp về sử dụng kiến thức trong xã hội.

Hai là, chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số (Digital Socialism): Cuối thế kỷ XX, công nghệ internet phát triển nhanh chóng, lượng người dùng không ngừng gia tăng và sự tích hợp giữa internet với sản xuất, lưu thông và tiêu dùng ngày càng chặt chẽ. Đến thế kỷ XXI, nền kinh tế số dựa trên công nghệ internet đã trở thành một loại hình phát triển kinh tế hiện đại quan trọng. Luồng thông tin và dữ liệu được truyền qua internet mang đậm yếu tố xã hội chủ nghĩa hơn. “Chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số” của Kevin Kelly diễn giải rằng, “chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số” là “sức mạnh xã hội chủ nghĩa” của “chia sẻ, hợp tác, cộng tác, cởi mở, định giá miễn phí và minh bạch” tràn ngập mọi góc ngách trên internet.

Ba là, chủ nghĩa xã hội giao tiếp (Communicative Socialism): Là một loại hình chủ nghĩa xã hội

* Tạp chí Nghiên cứu chủ nghĩa xã hội, số 1-2024, tr.140-148

** Viện Chủ nghĩa Mác, Đại học Côn Minh

*** Viện Chủ nghĩa Mác, Đại học Vân Nam

dựa trên sự phát triển của công nghệ internet do các nhà lý thuyết cánh tả như Christian Fuchs và Dimitris Boucas đề xuất. Chủ nghĩa xã hội giao tiếp cho rằng, xã hội tư bản trong thời đại kỹ thuật số có các phương tiện truyền thông dịch vụ công và phương tiện truyền thông xã hội thể hiện các giá trị của sự thống nhất, tôn trọng; đồng thời, cũng tồn tại trong các hình thức truyền thông, văn hóa khác biệt và đối lập với logic của tư bản.

Động lực phát triển của lý luận chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số của cánh tả phương Tây

Một là, sự chuyển biến của chủ nghĩa xã hội truyền thống: Trong thế kỷ XX, Nhóm Vienna (Vienna Circle) tập trung phủ nhận tính khả thi của nền kinh tế kế hoạch của chủ nghĩa xã hội, cho rằng nỗ lực của chủ nghĩa xã hội nhằm xây dựng mô hình kinh tế xã hội chủ nghĩa thông qua các chỉ số và dữ liệu kế hoạch là thiếu tính khả thi và tính khoa học. Cuối thế kỷ XX, với sự phát triển của công nghệ thông tin, các học giả cánh tả một lần nữa đặt niềm tin vào sự tiến bộ của công nghệ thông tin trong kỷ nguyên số để chứng minh tính khả thi của việc tính toán lao động bằng cách cải thiện sức mạnh tính toán của máy tính và đưa ra quan điểm về chủ nghĩa cộng sản kỹ thuật số. Nền kinh tế kế hoạch của Liên Xô cũ là nỗ lực đầu tiên nhằm hiện thực hóa chủ nghĩa cộng sản thông qua nền kinh tế kế hoạch, tuy nhiên, sự chỉ trích nền kinh tế kế hoạch của các học giả cánh hữu đã không thúc đẩy sự phát triển nhanh chóng của công nghệ máy tính ở Liên Xô, cũng như không thúc đẩy nỗ lực táo bạo của chủ nghĩa cộng sản kỹ thuật số dưới hệ thống xã hội chủ nghĩa Xôviết. Ngoài ra, vào

đầu những năm 1970, trong quá trình quốc hữu hóa của Chính phủ Allende (Chile), với sự trợ giúp của công nghệ máy tính thời điểm đó và lý thuyết điều khiển học của Stafford Beer, chương trình “Cybersyn” đã được triển khai, sử dụng các mô hình điều khiển học tiên phong của các hệ thống phức tạp để vận hành nền kinh tế quốc gia. Việc thực hiện “chủ nghĩa xã hội thị trường” của Chile là nỗ lực quan trọng nhằm thực hiện chủ nghĩa cộng sản kỹ thuật số. Hai nỗ lực sử dụng sự phát triển của công nghệ máy tính nêu trên để thúc đẩy chủ nghĩa xã hội đều kết thúc trong vô vọng, nhưng suy nghĩ về lý luận chủ nghĩa cộng sản kỹ thuật số không dừng lại ở đó.

Hai là, phê phán chủ nghĩa tư bản đương đại: Trong quá trình chuyển đổi của công nghệ số ở thế kỷ XXI, chủ nghĩa tư bản không những không thay đổi số phận khi liên tục trải qua nhiều cuộc khủng hoảng khác nhau, mà còn củng cố các giá trị phổ quát về “dân chủ” và “tự do” dựa trên sự phát triển của công nghệ thông tin, phát huy “hệ tư tưởng đế quốc nền tảng” và chuyển hướng những mâu thuẫn cố hữu của các nước tư bản. Để duy trì lợi thế bá chủ về chính trị, văn hóa, kinh tế, quân sự và chuỗi công nghiệp, các nước tư bản phát triển phương Tây do Mỹ dẫn đầu không ngần ngại tạo ra xung đột vũ trang khu vực và gia tăng nguy cơ chiến tranh hạt nhân một cách giả tạo. Thông qua việc xem xét và phê phán chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa tự do mới mà các học giả cánh tả quốc tế cố gắng quay trở lại hệ thống diễn ngôn mácxít và suy ngẫm về vấn đề thay thế thể chế của chủ nghĩa tư bản. Do các học giả phương Tây không hoàn toàn đồng ý với chủ nghĩa xã

hội truyền thống, họ đang cố gắng tìm ra một kiểu chủ nghĩa xã hội mới khác với mô hình xã hội chủ nghĩa tập trung truyền thống của thế kỷ XX và một mô hình quản trị xã hội khác với chủ nghĩa tự do thị trường và có thể thay thế chủ nghĩa tư bản. Kết quả là, nền dân chủ có sự tham gia (Participatory Democracy) đã được tích hợp vào thực tiễn lý thuyết của chủ nghĩa xã hội trong thế kỷ XXI. Tất nhiên, cũng có những hoài nghi về nền dân chủ có sự tham gia của cánh tả. Những hoài nghi này thường thể hiện sự không tin tưởng vào hiệu quả ra quyết định của nền dân chủ có sự tham gia của xã hội chủ nghĩa mới.

Sự nghi ngờ của cánh hữu về nền dân chủ có sự tham gia, *một mặt* xuất phát từ sự ngờ vực đối với chính chủ nghĩa xã hội, *mặt khác* là sự thiếu tự duy hiệu quả về con đường hiện thực hóa nền dân chủ có sự tham gia. Các học giả cánh tả đương thời nỗ lực tìm ra con đường xã hội chủ nghĩa khác biệt giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội truyền thống, lúc này, sự tiến bộ của công nghệ số đã cung cấp những điều kiện vật chất quý giá để mở ra không gian tư duy. Trong thời đại kỹ thuật số, các học giả cánh tả phương Tây nhấn mạnh vào giá trị quan trọng của việc ra quyết định dân chủ có sự tham gia đối với sự phát triển của chủ nghĩa xã hội, đồng thời cố gắng khám phá sức sống của chủ nghĩa xã hội từ những tiến bộ của công nghệ kỹ thuật số.

Ba là, phê phán việc bóc lột kỹ thuật số: Cuối thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI, sự phổ biến của internet và ứng dụng công nghệ số đã gây ra chấn động lớn đối với lĩnh vực tư tưởng của con người. Dan Schiller, nhà kinh tế chính trị

truyền thông người Mỹ, sử dụng mô hình lý thuyết của chủ nghĩa tư bản kỹ thuật số làm công cụ lý thuyết để phản đối quan điểm về một “xã hội không ma sát” (Frictionless Society) do Bill Gates đưa ra, bởi ông đã thấy trước rằng xã hội kỹ thuật số chắc chắn sẽ tạo ra những bất bình đẳng xã hội mới, nhất là trong việc phân phối của cải xã hội.

Nếu cho rằng sự phát triển của công nghệ số tất yếu sẽ dẫn đến bất bình đẳng xã hội chỉ là dự đoán thì việc bóc lột tư bản kỹ thuật số đương đại đã là một minh chứng thực tế không thể chối cãi. *Một mặt*, tư bản nền tảng kỹ thuật số (Digital Platform Capital) có thể sử dụng sự độc quyền của hạ tầng cơ sở kỹ thuật số để thu được lợi nhuận khổng lồ. Ví dụ, giá trị tài sản ròng của ông chủ Amazon Jeff Bezos đã tăng 43,8 tỷ USD trong vài tháng đầu tiên của đại dịch Covid-19; *mặt khác*, các nhóm lao động, bao gồm cả khách hàng, những người đã tham gia nền tảng kỹ thuật số và cộng đồng trực tuyến thông qua lao động kỹ thuật số đã cung cấp cho các nhà tư bản nền tảng một lượng lớn giá trị và lưu lượng truy cập miễn phí thông qua sức mạnh và nỗ lực lao động của chính họ, sản phẩm lao động của họ đã trở thành hàng hóa trong thế giới kỹ thuật số và giao tiếp ban đầu vì mục đích xã hội của họ đã trở thành lưu lượng dữ liệu trong thế giới trực tuyến. Trong chủ nghĩa tư bản công nghiệp, các nhà tư bản khai thác giá trị thặng dư do giai cấp công nhân tạo ra bằng cách trực tiếp thuê lao động; trong thời đại số, đặc thù của lao động số thường che giấu hiện tượng và bản chất bóc lột trong nền kinh tế số trong các hoạt động giải trí, quà tặng trên cộng đồng trực tuyến.

2. Đặc trưng của lý luận chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số của cánh tả phương Tây

Chủ đề lý luận: Tập trung và đa dạng

Chủ nghĩa xã hội số là trào lưu tư tưởng xã hội nảy sinh trong kỷ nguyên số, tập trung vào các mối quan hệ xã hội mới do công nghệ số phát triển. Năng suất mới trong thời đại số đã làm thay đổi phương thức sản xuất, đồng thời làm thay đổi quan hệ sản xuất và các quan hệ xã hội khác. Trong bối cảnh cách mạng số, nền tảng kinh tế số như internet, nền tảng trực tuyến, sản xuất hàng hóa số đã hình thành các loại hình quan hệ sản xuất mới trong hệ thống tư bản chủ nghĩa. Những người kiểm soát tư bản kỹ thuật số và chủ sở hữu các sản phẩm dữ liệu tạo thành các nhà tư bản của thời đại kỹ thuật số. Theo đó, những người lao động kỹ thuật số và các nhà cung cấp lưu lượng kỹ thuật số tồn tại như chủ thể của “giai cấp vô sản kỹ thuật số” trong logic của tư bản. Mối quan hệ sản xuất số giữa giai cấp tư sản số và giai cấp vô sản số trong kỷ nguyên số là chìa khóa để xem xét bản chất của chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số và trọng tâm khung lý thuyết chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số.

Chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số của cánh tả phương Tây tập trung vào các mối quan hệ sản xuất kỹ thuật số hiện tại, nhưng nó không giới hạn ở điều này. Nhiều loại hình chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số đã xuất hiện xung quanh quan hệ sản xuất kỹ thuật số như: “Chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số” của Kevin Kelly nhấn mạnh sự xuất hiện của các mối quan hệ xã hội mới mang tính chất công trong không gian kỹ thuật số trực tuyến; Dimitris Boucas và Christian Fuchs của Đại học Westminster đưa ra đề xuất

về “chủ nghĩa xã hội giao tiếp” từ việc sản xuất dữ liệu và trao đổi thông tin của internet...

Phát triển lý luận: Cách tiếp cận rõ ràng và góc nhìn đa dạng

Mặc dù có nhiều loại hình và biểu hiện khái niệm phức tạp về chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số, nhưng con đường phát triển đằng sau nó thể hiện ba nhận định về các loại hình quan hệ xã hội mới của chủ nghĩa tư bản trong thời đại kỹ thuật số hiện nay: 1) Nhận định thực tế; 2) Nhận định giá trị; 3) Nhận định logic. Ba nhận định này cùng nhau tạo nên và chỉ rõ con đường hình thành lý luận chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số. Tuy nhiên, cũng có nhiều quan điểm khác nhau về ba con đường phát triển lý luận này.

Đầu tiên, nhận định thực tế. Các thuộc tính xã hội chủ nghĩa của chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số dựa trên nhận định về các mối quan hệ xã hội kỹ thuật số trong bối cảnh hệ thống tư bản chủ nghĩa hiện nay, tức là liệu các mối quan hệ xã hội tư bản trong thời đại kỹ thuật số có thuộc tính sản xuất ra hàng hóa công phi tư nhân hóa và các cộng đồng trực tuyến phi tư bản chủ nghĩa hay không, và liệu công chúng có thể tự do tiếp cận và sử dụng các sản phẩm lao động trong các cộng đồng trực tuyến này hay không. Sự phát triển của khoa học và công nghệ không ngừng hạ thấp chi phí tái tạo vật chất, công nghệ kỹ thuật số lại càng giảm chi phí tái tạo và phổ biến các sản phẩm thông tin xuống bằng 0, vì vậy Kevin Kelly cho rằng, tài nguyên mạng và các sản phẩm kỹ thuật số có thể được chia sẻ miễn phí trong thế giới kỹ thuật số. “Chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số” cho rằng, internet xây dựng một cộng đồng công cộng và hình thành sự chia sẻ các nguồn lực

công cộng, tức là các mối quan hệ xã hội chủ nghĩa phi tư bản chủ nghĩa đã được thiết lập trong cộng đồng trực tuyến. Tuy nhiên, niềm tin về mặt lý thuyết của Kelly vào “chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số” ẩn chứa những đánh giá sai lầm lớn. Theo nghĩa hẹp, “chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số” chỉ là sự thể hiện thực tế của các hiện tượng quan hệ xã hội mới xuất hiện trong thời đại số, chứ không phải là một biểu hiện mang tính xây dựng, nó đã bỏ qua nền tảng thể chế của kinh tế tư nhân tư bản chủ nghĩa trong khung lý luận. Những “sản phẩm” mà Kelly đề cập đến trong thế giới trực tuyến đa phần thuộc về phạm trù của hoạt động giao tiếp và giải trí trong thế giới mạng.

Thứ hai, nhận định giá trị. Khi chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số phân tích các yếu tố xã hội chủ nghĩa của cộng đồng trực tuyến, nó đưa ra nhận định giá trị về điều kiện làm việc của người lao động sau khi vượt qua chế độ sở hữu tư nhân. Lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học cho rằng, chủ nghĩa cộng sản là “biểu hiện tích cực của sự xóa bỏ chế độ tư hữu” và là sự liên minh của những người tự do; lao động trong xã hội cộng sản không còn là lao động tha hóa bị ép buộc bởi sinh tồn mà là nhu cầu sống của con người. Vì vậy, người sản xuất có thể tiến hành “sản xuất tự chủ” tương đối độc lập theo sở thích và kỹ năng của mình, tạo điều kiện cho việc “xóa bỏ” lao động bị tha hóa của tư bản. Các nhà lý luận về chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số thậm chí còn lập luận rằng, khả năng thích ứng nhanh chóng, đổi mới liên tục và khả năng tự sản xuất do thị trường tự do dân chủ mang lại vượt xa chủ nghĩa xã hội chuyên chế của thời đại công nghiệp. Tuy nhiên,

những người lạc quan về lao động kỹ thuật số có xu hướng tách các phương thức lao động ra khỏi hình thức sản xuất xã hội mang tính thể chế, bỏ qua tính chất hạn chế của điều kiện vật chất của chủ nghĩa tư bản. Một số học giả có thái độ tiêu cực đối với nhận định giá trị của chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số, chẳng hạn như Fuchs, ông đã phân tích cụ thể tình trạng tha hóa của con người trong lao động kỹ thuật số trong khuôn khổ hệ thống tư bản chủ nghĩa và cho rằng lao động kỹ thuật số vẫn có sự tha hóa của sản phẩm lao động, đồ vật, công cụ... mà C.Mác đã đề cập.

Thứ ba, nhận định logic. Từ góc độ quá trình của hệ thống lý luận chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số của cánh tả phương Tây, chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số chỉ ra tương lai của chủ nghĩa tư bản và thể hiện sự chuyển đổi có thể có trong các quan hệ xã hội và các hình thức thể chế mới. Với tư cách là một trào lưu tư tưởng lý luận, chủ nghĩa xã hội số không thể chỉ là một “biểu tượng” lý luận mà phải trở thành “một khoa học được tạo ra bởi vận động lịch sử và sự tham gia đầy đủ và có ý thức vào những vận động lịch sử”. Xét về xu hướng tất yếu lịch sử của chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số không chỉ chú trọng đến thực tiễn mà còn cần chuyển hóa thành những chuyển biến và phong trào xã hội chủ nghĩa, tức là lý luận về chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số cần phải biến thành thực tiễn xã hội, làm thay đổi chủ nghĩa tư bản, biến những hiện tượng ngẫu nhiên của hiện thực thành xu thế tất yếu của lịch sử. Trong logic tất yếu của quá trình chuyển hóa từ lý luận sang thực tiễn, có hai nhận định của cánh tả phương Tây: Tự phát và tự giác. Quan

điểm tự phát mù quáng tin tưởng vào sự tồn tại của yếu tố xã hội chủ nghĩa trong thực tế nên thiếu tinh thần phê phán chủ nghĩa tư bản, thiếu tư duy về con đường thực tiễn trong quá trình thay thế hệ thống tư bản chủ nghĩa và các vấn đề khác. Quan điểm tự giác về chuyển đổi xã hội chủ nghĩa kỹ thuật số được nhiều học giả cánh tả phương Tây chấp nhận hơn. Họ hiểu chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số là một quá trình hoạt động lịch sử mang tính cấu trúc và do đó, nó là một hoạt động chuyển đổi hệ thống xã hội tự giác, đòi hỏi sự can thiệp tích cực của chủ thể.

Thực tiễn lý luận: Khả năng và hạn chế

Quan điểm tự giác về chuyển đổi xã hội chủ nghĩa kỹ thuật số phản ánh đặc trưng mang tính cấu trúc của chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số, tức là không chỉ hướng tới tương lai mà còn tìm kiếm các yếu tố chuyển hóa trong điều kiện vật chất thực tế để xây dựng tương lai. Mảnh đất mà xu hướng lý thuyết của chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số phát triển chính là hệ thống tư bản chủ nghĩa trong kỷ nguyên số. Nền tảng hiện thực của chủ nghĩa tư bản chắc chắn sẽ đặt ra những hạn chế cho việc thực hiện chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số và hạn chế cách tiếp cận phát triển của chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số, được thể hiện cụ thể ở các phương diện sau:

Thứ nhất, nguồn gốc của chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số là lĩnh vực văn hóa mạng của tư bản chủ nghĩa. Những thay đổi về công nghệ kỹ thuật số liên quan đến tất cả các khía cạnh của hệ thống tư bản chủ nghĩa, bao gồm các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội và văn hóa tư bản cũng như các không gian chồng chéo mà chúng hình thành nên. Mặc dù chủ nghĩa cộng sản kỹ

thuật số tập trung vào các vấn đề hệ thống kế hoạch hóa trong quan hệ sản xuất, nhưng những dự đoán của nó về xã hội tương lai lại mang màu sắc nhận định giá trị mạnh mẽ. Chủ nghĩa xã hội nền tảng thuộc một phạm trù lý thuyết cấp tiến và thực tế hơn trong lý luận về chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số, nó được xây dựng trên cơ sở chủ nghĩa tư bản nền tảng và có định hướng rõ ràng cho các lĩnh vực kinh tế như lao động kỹ thuật số và xây dựng nền tảng mạng công cộng, tuy nhiên những lời chỉ trích về quyền sở hữu nền tảng tư bản và quyền sở hữu tư nhân tư bản là tương đối ôn hòa.

Thứ hai, theo quan điểm lịch sử về sự thay thế các thể chế, lý luận xã hội chủ nghĩa khoa học chủ trương cách mạng xã hội chủ nghĩa là “nhằm cách mạng hóa thể giới hiện tại, thực sự chống lại và thay đổi những thứ hiện có”, đó là sự chuyển đổi toàn diện hệ thống thể chế tư bản chủ nghĩa, đòi hỏi phải phá hủy các quan hệ xã hội hiện có, phá vỡ bộ máy nhà nước tư sản và trải qua một cuộc cách mạng thực sự trước khi thành lập hệ thống nhà nước mới. Để chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số phát triển từ lý thuyết đến thực tiễn, cần phải phá bỏ cơ cấu sở hữu tư bản chủ nghĩa trong thời đại kỹ thuật số, thiết lập hệ thống thể chế xã hội chủ nghĩa và sử dụng số hóa để thúc đẩy xây dựng xã hội chủ nghĩa. Tư tưởng xã hội chủ nghĩa kỹ thuật số hiện nay đã làm sáng tỏ khả năng của chủ nghĩa xã hội trong tương lai, nhưng nó chưa định hình được “nhiệt tình cách mạng” của cư dân mạng, chưa định hình được những người lao động kỹ thuật số thành giai cấp vô sản kỹ thuật số thực sự có thể biến đổi các lực lượng vật chất của xã hội.

3. Cuộc đấu tranh chống lại chủ nghĩa tư bản của lý luận xã hội chủ nghĩa kỹ thuật số của cánh tả phương Tây

Tính giả dối của hệ tư tưởng tư bản chủ nghĩa

Trong thời đại kỹ thuật số, hệ tư tưởng tư bản chủ nghĩa duy trì sự bất bình đẳng giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản thông qua hình thức hàng hóa hóa (reification) kỹ thuật số, khiến cho sự đối kháng giai cấp và bóc lột ngày càng sâu sắc. Sự giả dối của hệ tư tưởng tư bản chủ nghĩa trong thời đại kỹ thuật số được bộc lộ thông qua việc thương mại hóa các sản phẩm kỹ thuật số thành đối tượng lao động, thể hiện trong sản xuất và giải trí kỹ thuật số bằng các phương thức lao động cũng như dòng chảy tương tác xã hội kỹ thuật số. Lý luận về chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số cố gắng thực hiện nhiều nỗ lực khác nhau để đánh bại thói đạo đức giả của hệ tư tưởng tư bản, chẳng hạn như: Khôi phục lao động kỹ thuật số đã bị chủ nghĩa tư bản thương mại hóa, biến thành quả của lao động kỹ thuật số bị thực dân hóa trở thành các sản phẩm có thể được chia sẻ bởi giai cấp vô sản kỹ thuật số và định hình lĩnh vực kỹ thuật số công cộng xã hội chủ nghĩa; các hình thức tha hóa vô thức và mang tính giải trí trong lao động kỹ thuật số có thể phát triển thành sản xuất song song tự trị với mục tiêu chung là phát triển chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số trong tương lai. Chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số cố gắng phá vỡ sự kiểm soát ý thức hệ của hệ tư tưởng tư bản chủ nghĩa, giải cứu lực lượng lao động tham gia vào việc huy động nguồn lực từ đám đông (crowdsourcing) trên internet và thúc đẩy sự thức tỉnh ý thức của họ với tư cách là những người đóng góp giá trị

không được trả tiền như những người hàm mộ phục vụ tư bản và cung cấp lưu lượng truy cập cho họ.

Tính tước đoạt của chủ nghĩa tư bản

Mặc dù lý luận về chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số năm bắt các mối quan hệ xã hội mới xảy ra trong thời đại kỹ thuật số, nhưng nó không thể loại bỏ hoặc phủ nhận thực tế cơ bản rằng, chủ nghĩa tư bản trong thời đại kỹ thuật số chiếm đoạt giá trị do lao động kỹ thuật số tạo ra ở mức thấp hoặc không được đền bù thông qua việc tư bản hóa các sản phẩm kỹ thuật số. Lý luận về chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số cho rằng, người dùng trên nền tảng trực tuyến là những nhà sản xuất thông tin kỹ thuật số sáng tạo và tích cực, tham gia vào các hoạt động xã hội. Loại hình hoạt động sản xuất chính của họ là tham gia chia sẻ, sản xuất dữ liệu thông tin mạng, xây dựng văn hóa mạng trong thời đại kỹ thuật số và tạo ra giá trị sử dụng xã hội trong các hoạt động này. Tuy nhiên, giá trị hàng hóa dữ liệu do công nhân kỹ thuật số tạo ra không thuộc về họ mà bị các nhà tư bản nền tảng chiếm giữ và tạo ra lợi nhuận cho họ. Vì điều này, một số học giả đề xuất rằng, lựa chọn duy nhất để tránh khủng hoảng internet và nền kinh tế bóc lột là rút lui khỏi lao động kỹ thuật số, vượt qua sự tha hóa, thay thế logic tư bản bằng logic công chúng và biến lao động kỹ thuật số thành công việc kỹ thuật số hấp dẫn. Đồng thời, họ cũng chủ trương thay đổi sự thực dân của tư bản đối với lĩnh vực công cộng trên internet và chống lại tính tước đoạt của chủ nghĩa tư bản bằng cách chuyển đổi cơ sở hạ tầng kỹ thuật số và thúc đẩy việc công khai quy trình sản xuất kỹ thuật số.

Tính hạn chế của logic tư bản

Giá trị thực tiễn của lý luận chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số mang chiều kích kép: Tính khả thi và tính ràng buộc hiện thực. Những hạn chế của chủ nghĩa tư bản đối với cách tiếp cận thực tế của chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số phản ánh sự phủ nhận của chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số đối với quyền tư hữu của chủ nghĩa tư bản và sự phản kháng đối với logic của tư bản. Để đối phó với sự thực dân của tư bản trong lĩnh vực công có thể tồn tại hoặc sẽ được định hình trong thời đại kỹ thuật số, lý luận chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số cố gắng chống lại từ hai khía cạnh: *Thứ nhất*, bắt đầu từ quyền sở hữu các sản phẩm kỹ thuật số và dân chủ hóa quản trị trong xã hội mạng trong thời đại này, chống lại sự xâm chiếm phổ biến của tư bản vào không gian sống, trả lại sản phẩm kỹ thuật số cho cư dân mạng và thúc đẩy việc chia sẻ các sản phẩm kỹ thuật số; *Thứ hai*, nó nhấn mạnh tính logic và nền tảng của nguồn vốn phản đối việc tư nhân hóa cơ sở hạ tầng thông tin số theo định hướng lợi nhuận.

4. Giá trị và hạn chế của lý luận chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số của cánh tả phương Tây

Những suy nghĩ mang tính viễn kiến về chủ nghĩa xã hội

Kể từ thế kỷ XXI, sự phát triển của khoa học và công nghệ được thể hiện bằng công nghệ kỹ thuật số đã chứng tỏ sự tiến bộ nhanh chóng về năng suất, dẫn đến những thay đổi trong quan hệ sản xuất, quan hệ xã hội kỹ thuật số và các khía cạnh khác. Điều này cũng đã đặt ra các điều kiện vật chất cho chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số. Các học giả cánh tả phương Tây nhận thức sâu sắc những thay đổi trong

quan hệ xã hội do sự phát triển về năng suất trong thời đại kỹ thuật số mang lại, đồng thời sử dụng mô hình lý luận xã hội chủ nghĩa để tìm kiếm một giải pháp lịch sử thay thế cho hệ thống tư bản chủ nghĩa và chỉ ra phương hướng phát triển xã hội trong tương lai. Chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số coi cộng đồng trực tuyến là lĩnh vực hàng đầu của sự thay đổi xã hội và khám phá khả năng thay đổi xã hội trong lĩnh vực đặc biệt mang tính chất xã hội chủ nghĩa này. Chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số đưa ra tư duy mang tính viễn kiến về hướng thay đổi và lộ trình thực hiện, đồng thời cung cấp những đầu mối và chỉ dẫn có giá trị cho các lực lượng tiến bộ trên thế giới thúc đẩy phong trào xã hội chủ nghĩa.

Giá trị phê phán chủ nghĩa tư bản

Chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số “bén rễ” từ chính mảnh đất của chủ nghĩa tư bản. Dưới sự “xói mòn” kép của chủ nghĩa tự do và logic tư bản, chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số không thể thống nhất những tác động tiến bộ của lịch sử với các nguyên tắc của chủ nghĩa xã hội khoa học. Tuy nhiên, tư duy lý luận của chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số về sự thay thế lịch sử của chủ nghĩa tư bản không những chỉ ra phương hướng lịch sử trong tương lai mà còn phản ánh những mâu thuẫn, xung đột của xã hội tư bản. Chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số sử dụng các hệ thống giá trị như “chia sẻ” và “công khai” để phê phán sự xói mòn của quyền tư hữu và logic tư bản đối với sản xuất kỹ thuật số và cộng đồng trực tuyến; sử dụng nền kinh tế “miễn phí” và “quà tặng” để tố cáo sự xâm chiếm thế giới trực tuyến bằng hàng hóa tư bản, tức là biến sản phẩm do công nhân kỹ

thuật số tạo ra thành hàng hóa, đồng thời tố cáo về thực tế giá trị của các hàng hóa này đã bị các nhà tư bản kỹ thuật số chiếm đoạt; sử dụng các khái niệm lao động xã hội chủ nghĩa như “tự do” và “quyền tự chủ” để phê phán sự kiểm soát tư tưởng của chủ nghĩa tư bản đối với lao động kỹ thuật số và sự tha hóa mới mà nó tạo ra, biến người dùng kỹ thuật số thành giai cấp vô sản kỹ thuật số không có ý thức giai cấp. Tóm lại, khi nói về khả năng phát triển của một tương lai tốt đẹp hơn, chủ nghĩa xã hội số tạo ra giá trị phê phán to lớn cho chủ nghĩa tư bản và thúc đẩy nó trở thành điều kiện mới, cao hơn cho sự phát triển từng bước của chính chủ nghĩa tư bản, khiến chủ nghĩa tư bản “trở nên lỗi thời và không còn lý do tồn tại”.

Hạn chế lịch sử của lý luận chủ nghĩa xã hội số

Chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số là thành tựu lý luận của kỷ nguyên kỹ thuật số, ý nghĩa lịch sử và tiến bộ của nó là hiển nhiên. Tuy nhiên, vẫn còn những khoảng trống khó thu hẹp trong cách chuyển đổi chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số từ tư duy lý thuyết thành động lực cho tiến bộ lịch sử và làm thế nào để tích hợp nó một cách hiệu quả vào phong trào xã hội chủ nghĩa thế

giới đương đại và trở thành một kế hoạch chi tiết để chuyển đổi chủ nghĩa tư bản. V.I. Lênin từng lý giải sự vận động của chủ nghĩa tư bản lên giai đoạn cao hơn của chủ nghĩa xã hội là sự “phát triển về phía trước” của lịch sử, đồng thời cho rằng “phát triển về phía trước” “phải thông qua chuyên chính vô sản, không thể đi theo con đường khác”. Các nhà lý luận mácxít cổ điển đều khẳng định vai trò của phong trào vô sản trong việc thay thế hệ thống tư bản chủ nghĩa. Tinh thần cách mạng của lý luận chủ nghĩa xã hội kỹ thuật số được thể hiện ở chỗ: *Một mặt*, nó chủ trương việc định hình lại các cộng đồng trực tuyến phi tư bản hóa; *mặt khác*, nó tìm cách cải tạo cơ sở hạ tầng kỹ thuật số của chủ nghĩa tư bản để đạt được chủ nghĩa xã hội. Về phương diện thứ hai, nó bỏ qua cách nuôi dưỡng ý thức giai cấp của giai cấp công nhân trong thời đại kỹ thuật số, khơi dậy ý thức tham gia phản kháng giai cấp và phát động phong trào xã hội chủ nghĩa nhằm lật đổ chủ nghĩa tư bản. Vì vậy, tinh thần cách mạng phong phú vốn có của chủ nghĩa xã hội số ngày càng bị bó hẹp trong không gian chật hẹp của lý luận ■

NGUYỄN TRÍ CÔNG lược dịch
ĐỖ KHƯƠNG MẠNH LINH hiệu đính